

## GỢI NHỚ VỀ KỶ NIỆM

Cho đến nay, đã 40 năm kể từ cuộc chiến Tết Mậu Thân mà trong chúng ta không ít thì nhiều đã đổ lệ cho những ngày Tết đó với cuộc chiến đẫm máu nhất đã diễn ra ngay tại các Thành Phố, Thị Xã, và Quận Ly miền Nam Việt Nam vào giữa một mùa Xuân trong thế cả hai bên ngưng chiến.. phía cộng sản Việt Nam đã trắng trợn vi phạm lệnh ngưng bắn và đã gây ra một cuộc thảm sát dã man nhất trên Thế Giới, điển hình là những mồ chôn tập thể nhiều nơi, như là Khe Đá Mài, Huế và Tỉnh Thừa Thiên , và cũng là 40 năm Liên Lốp Đệ Nhất 1968 đã lên đường lên phục vụ cho đất nước Việt Nam Cộng Hòa...

Tôi còn nhớ rõ, Liên Lốp Đệ Tam 1965-1966 có Vũ Đình Quỳnh, thi nhảy Tú Tài I, đậu. Sau khi xong Tú Tài IIB, anh già từ Anh Em về Sài Gòn học Luật. Ngày mùng 2 Tết Mậu Thân 1968, tôi và Nguyễn Đức Quang, bạn thân tình nhất của Quỳnh, đến nhà anh ở Hàng Xanh chơi, chiều cùng ngày tôi trở lại nhà ở Biên Hòa. Khi xảy ra trận chiến tổng công kích Mậu Thân của cộng sản mùng 3 tôi may mắn không bị kẹt lại Sài Gòn, và cũng được biết Quỳnh đã thoát nạn trong đường tơ kẽ tóc...

Một tình cờ, tôi và Nguyễn Đức Quang đang học Hải Quân ở Nha Trang, gặp lại Quỳnh trong bộ lính Không Quân, anh cho biết là học bổ túc Anh Văn du học Mỹ, không phi hành.., cuối tuần chúng tôi hay hẹn hò gặp nhau đi ăn hoặc dạo phố Nha Trang để hưởng không khí trong lành của biển sau một tuần lễ tù túng. Anh lên đường đi Mỹ .. Chúng tôi ra Trường mỗi đứa một nơi... ba năm sau lại tình cờ tôi gặp lại Quỳnh ở Phi Trường Tân Sơn Nhất. Lúc đó anh chuẩn bị lên máy bay về đơn vị trong Phi Trường ở Pleiku, chỉ trao đổi được với nhau vài câu chuyện. Anh tâm sự “Tao đã nộp đơn xin lái F5, bị bác mấy lần rồi, tao sẽ làm tiếp...”. Tôi nói anh là “Dưới đất nhàn và thọ rồi mà mày còn muốn gì !”. Hắn đáp : “ Tao Trường Kho Bom Đạn, toàn là thứ giết người, nếu Việt Cộng nó pháo kích kho đạn gần chỗ tao , bom đạn giết tao luôn. Thứ nhất, không ăn uống được gì, chỉ có chiếc xe pick-up cấp cho tao lái lòng vòng ... Thứ hai, đi ra phố lúc nào cũng có mấy thằng Pilot xin quá giang, thường thì tao cho nhưng trong bụng thì không thích cho lắm, cũng có lúc ghét thì không cho...., Vô quán cà phê, các em chỉ mê Pilot không thèm ngó gì đến tao.., nhất định tao phải xin cho bằng được đi học bay F5..”. (Xin mở ngoặc là Vũ Đình Quỳnh rất to con, cao ráo, trắng trẻo, ăn nói rất có duyên nữa, anh cũng là em của Ctsq Vũ Đình Phan, Thiết Giáp..). Trước khi chia tay, Quỳnh còn thông một câu “Tao đã thi đậu viết Luật năm thứ ba, tuần tới tao về thi vấn đáp, mày còn ở Sài Gòn thì ghé nhà tao.” .. Tôi nói sẽ cố gắng ..” . Không ngờ đó là lời cuối cùng của Vũ Đình Quỳnh khi anh trở về thi vấn đáp Luật, đã rớt trực thăng tử nạn... Nguyễn Đức Quang linh tính thế nào ấy, cũng về Sài Gòn ngay tuần Quỳnh chết, tôi ghé nhà Quỳnh thì gặp Quang và nghe tin Quỳnh tử nạn làm tôi thật xúc động, bàng hoàng , đau lòng. Mẹ của Quỳnh muốn hai đứa ở lại ăn cơm và ngủ lại một đêm rồi mai hãy đi, sợ bà buồn chúng tôi đã nhận lời... Bà cụ chỉ vào cái giường cho hai đứa ở gian trong và còn thêm một câu “Quan tài của nó (Quỳnh) nằm ngay cạnh cái giường đó .. “ Thú thực cả đêm tôi không nhắm mắt, trong khi Quang thi ngáy quá chùng. Sáng dậy tôi hỏi Quang “Mày thấy hay nghe tiếng động gì không ?, Quang trả lời “Mày nữa, .., thấy mẹ gì !..” ....Ngày hôm sau, chúng tôi đã đến mộ thăm mộ Quỳnh ở Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa... Đi loanh quanh khu nghĩa trang , cách chỗ Quỳnh không xa, tôi thấy nấm mộ có tên Đại Úy Vũ Hữu Minh với tấm hình lớn mặc Quân Phục Võ Bị, tôi nhận ra anh ngay, khóa 23 Võ Bị. Tôi nhớ lại năm cuối ở Trường TSQ cho đi thăm Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, lúc đó Chi Huy Trưởng Võ Bị là Đại Tá Phạm Ngọc Nhận (Ông hiện ở Austin Texas).., anh Minh lúc này đã làm đàn anh khóa 24. Tôi

được các anh kể là “Minh lì lẫm, bị đàn anh phạt giã chiến như com bữa. Anh em CTSQ có quỹ riêng nên thường tiếp cứu AET khi bị “hoạn nạn” như Minh, nhất là trong thời gian huấn nhục... , đôi khi Minh bị phạt về đến phòng, đã có sẵn một hộp sữa Ông Thọ mở, Minh chỉ kịp mút cho hết , đôi khi ngủ gục bên hộp sữa chưa hết.. Sau huấn nhục, Minh ăn tới...12 tô phở một lúc trên Cầu Lạc Bộ, đường thì cả ký vì thiếu chất ngọt...“... Mãn khóa anh Minh đi Nhảy Dù...Được anh Ctsq Nguyễn Công Tài cùng khóa 23 VBQGVN cho hay còn có các anh Nguyễn Vũ Địch, Lý Văn Phúc, Lê Thảo, Vũ Công Đức, Phạm Văn Thám đã hy sinh trên các chiến trường trước 30 tháng 4 năm 1975.

Liên Lớp Đệ Nhất 1967-1968, chắc không ai quên được Ctsq Nguyễn Văn Minh (Minh Tây Lai) là một người ”mất tích “ cho đến nay cũng chưa anh em nào biết rõ lý do thế nào !!. Tôi và Ctsq Vũ Hữu Cường là người cùng lớp năm Đệ Thất 1961 với Minh ở Trường Trung Học Khiết Tâm Biên Hoà (Trường Công Giáo), cuối năm Minh được lãnh phần thưởng Danh Dự do cha Yên (tôi quên họ của cha) đề nghị vì thấy anh Minh rất là hiền lành, ít nói và lại là người “lai”... Tôi không gặp anh năm Đệ Lục.. sau này mới biết anh và Cường đã vào Trường TSQ Vũng Tàu niên khóa 1962. Năm sau tôi mới vào Trường. Không biết Minh có nhận ra tôi không vì tôi cũng không hỏi, còn tôi thì nhận ra anh ngay.. điều dễ hiểu anh là “Tây Lai”. Anh cũng thường chơi chiếc “skate” rất tài tình trên nền gạch quanh Tiểu Đoàn I sau mỗi bữa cơm chiều hoặc cuối tuần... Mãn khoá SQ Thủ Đức, anh đã đầu quân vào “Nha Kỹ Thuật”. Tôi có nghe cách đây khoảng vài năm, có một Sĩ Quan tham dự trận đánh cùng với anh, có đề cập đến tên anh , nhưng rồi cũng kết luận một câu là không thấy anh sau trận đánh, và cũng không ai biết anh bị bắt hay mất tích một nơi nào... Thật là khó hiểu !!!!!!!!!!!...

Trong Liên Lớp Đệ Nhất A và B, chúng tôi có 10 anh em đi Võ Bị Đà Lạt khóa 25, 9 người ban A, chỉ có Lai Đình Hợi ban B, 2 đi Đại Học Chiến Tranh Chánh Trị Đà Lạt khóa 2 , là Phi Quang Thịnh và Bùi Ngọc Đáng. Riêng nhóm đi khóa 19 Hải Quân chỉ có 9 anh em, tôi là người được giữ lại để học tiếp lên Đại Học. 9 người đi Hải Quân tổ chức ăn uống giã từ Trường , giã từ Vũng Tàu tại nhà bà chị của Quang. Tôi được mời đến dự, bị mấy thằng dụ khi, rồi Trần Văn Hải nói “Nhất chín nhì bù mảy là thằng thứ mười ..”. Không hiểu sao, tụi nó làm tôi thấy nghĩ cũng có lý, suy nghĩ cả đêm.. Ngày hôm sau, tôi lên gặp Chỉ Huy Trường là anh Nguyễn Văn Ứng, nhưng không gặp. Tôi vào trình diện Chỉ Huy Phó là Thiếu Tá Nguyễn Văn Minh ( hiện ở Chicago), hai anh đều là CTSQ..., xin đi Hải Quân, cho 10 bù luôn.. Anh Minh với giọng oang oang như nạt nộ “Anh cho em 3 ngày về suy nghĩ cho chín chắn, rồi cho anh biết quyết định của em..”. Tôi đã trả lời ngay “Em không cần suy nghĩ, muốn xin anh cho đi hải quân”.. Sự quyết định của tôi làm ba mẹ tôi rất buồn sau này, tôi đâu có biết là nhà Trường đã gửi Thư về cho ba mẹ tôi là tôi chuẩn bị đi học Quân Y.. Thực sự tôi có nói chuyện với Ctsq Giáo Sư Nguyễn Văn Toan, lúc đó là Trung Úy Văn Hóa Vụ, anh nói là em ban B đi học Quân Y cũng không sao đâu, chỉ cần chịu khó gào hơn..., rồi tôi cũng không để ý lời anh khuyên.. Không hiểu sao tôi cũng có những suy nghĩ rất lạ là sợ đất và trên trời. Dưới đất thì Bác chú ruột tôi chống Việt Minh người thì chết tù trong Chiến Khu Tư (Con thứ tư của bác là Ctsq Nguyễn Hữu Bướng. Bác còn có người con cả đi lính cũng bị tử trận ở Bắc), chú tôi thì bị tử thương trong một trận đánh ác liệt với quân cộng ở Bắc (Có con là Ctsq Nguyễn Hữu Thiện, ra Trường 1970). Ba tôi cũng bị tù ở Chiến Khu Tư cùng với người anh cả là Bác tôi, nhưng ông đã may mắn thoát chết.. Rồi đến 2 người con của Bác ruột và Bác họ khi đã di cư vô Nam, một học lớp huấn luyện của Hoa Kỳ ở Long Thành đề đồ ra Bắc, trong chuyến đưa anh ra Bắc máy bay đụng đỉnh núi vì sương mù, anh chết... Một người con Bác ruột là Ctsq Nguyễn Hữu Bướng như đã nói trên, khi tôi vào Trường

TSQ thì anh chuẩn bị ra Trường và về Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù ở Biên Hòa. Anh chưa kịp học khóa Sĩ Quan Đặc Biệt, chưa kịp lấy vợ, thì vướng vào trận Đồng Xoài, mất xác..

Tôi cũng được biết một số đàn anh qua anh Bướng ở Biên Hòa như Ctsq Phạm Ngọc Tấn. Cũng tình cờ gặp anh vào khoảng năm 1971 ở Vĩnh Bình, lúc đó anh đang làm Đại Đội Trưởng Đại Đội An Ninh Phi Trường, được anh tiếp đãi với những ngày thật vui sướng không bao giờ quên. Lúc đó tôi là Chỉ Huy Phó Duyên Đoàn 35 đóng ngay sông Hàm Luông gần cửa biển chạy ra Ba Động cạnh mật khu Long Toàn của Việt cộng..., nên lấy tàu lên tỉnh Vĩnh Bình chơi thường, dù biết rất nguy hiểm đi trên con rạch vào Tỉnh, tuổi trẻ thực sự không nghĩ đến cái xui, mà chỉ làm ông Chỉ Huy Trưởng không mấy hài lòng nhưng không nói ra.. Trước khi tôi về Duyên Đoàn, hai vị Tân và Cựu Chỉ Huy Trưởng Duyên Đoàn bàn giao xong, cùng nhau lấy tàu lên Tỉnh Vĩnh Bình kháo nhau... bị Việt cộng căn giạt mìn, cả hai vị đều tử nạn, chiếc tàu tan banh. Tôi rủ cả mấy tay Cố Vấn Mỹ lên Tỉnh thay vì đi trực thăng, lúc đầu không dám, sau thấy tôi đi hoài bình an cũng nhập bọn... Một cố vấn Mỹ đơn vị tôi sau này trở thành Giám Đốc CIA thời Tổng Thống Reagan, đó là William Casey, ông này mê cô giáo mà Duyên Đoàn mượn để dạy lớp Tiểu Học cho các con em trong khu Gia Bình. Phải nói là nơi này nổi tiếng là nhiều cô giáo đẹp, ngoan, hiền, vì vậy có đến ba anh chàng Sĩ Quan đơn vị đã chọn nơi này làm quê hương . Khoảng hai năm phục vụ tại Duyên Đoàn, tôi cũng đã thoát nạn nhiều lần, xin kể ra hai vụ. Lần tăng phái xuống Năm Căn coi ba đơn vị tăng phái của các Duyên Đoàn 33, 35, và 36 trong Chiến Dịch Trần Hưng Đạo 4.. Ngày sinh nhật của tên Việt Gian Hồ Chí Minh không hiểu sao tôi đã không cho hai chiếc tàu đi khai thông trục lộ từ Năm Căn đến Đầm Cùng như mọi ngày vào buổi sáng 10 giờ, là nhờ một cụ già khoảng 70 tuổi, có cảm tình đặc biệt, tôi thường mang đồ ăn Mỹ còn dư dùng amng cho cụ mỗi khi ghé thăm người cháu của cụ, có lẽ vậy mà cụ nhắc nhở tôi tránh ngày 19 tháng 5, không tốt, nói riết rồi tôi cũng để ý cái ngày này. Vùng Năm Căn lúc này mới gom dân ở rải rác để thành lập Quận, và cũng là vùng hoạt động của cộng sản, nên rất là nhiều giao liên khắp Annex 1 và 2 và cũng vì vậy cụ biết nên đã cho tôi hay để tránh.. Bốn chiếc Tango, Zippo của Mỹ đi vào đã lãnh đủ những trái B40 và đã làm một số lính Mỹ tử trận... Khu này sau là Bộ Tư Lệnh Vùng 5 Duyên Hải trấn đóng.. . Trước khi trở về đơn vị, cũng như mọi ngày, đưa hai chiếc đi khai thông con kênh này, đang ngồi trên nóc tàu với một Sĩ Quan Mỹ, đã bị ăn một dàn B40 của cộng sản, chúng bắn xong bỏ chạy ngay, tàu chìm trong khoảnh khắc vì giòng nước chảy xiết và sâu thẳm.. điều may mắn nhân viên và Cố Vấn Mỹ không ai bị xây sát gì cả, chỉ phải lội vô bờ, may là chiếc tàu còn lại đã úi vào bờ và bắt tiếp cứu, com mưa tầm tã kéo đến, chúng tôi đã phải gọi trực thăng tiếp viện vì không kiểm soát được tình trạng lúc này và rút về căn cứ.... Một lần nữa, Quận Thạnh Phú (thuộc Bến Tre nếu tôi không lầm), được lệnh phối hợp hành quân, tôi là người được chỉ định đứng ra phối hợp và cân nhắc mực nước thủy triều lên xuống để ấn định giờ giắc vào ra con rạch vào nơi đổ quân.. Giờ đón quân đã đến địa điểm với 5 chiếc tàu của Duyên Đoàn.. Tiểu Đoàn Địa Phương Quân đã sẵn sàng, không thấy bóng dáng Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng đâu cả, tôi nóng lòng hỏi Bộ Chỉ Huy TĐ, không ai biết, đợi cho đến gần một tiếng rưỡi đồng hồ mới thấy TĐT đến tôi yêu cầu hoãn cuộc đổ quân vào ngày khác vì mực nước đã chuẩn bị xuống vì ông đã không thi hành đúng Lệnh Hành Quân.. Ông cứ một mực yêu cầu năn nỉ đi... Đoàn tàu đến con rạch cũng mất gần một tiếng đồng hồ, thủy triều đã xuống quá, không còn quan sát hai bên bờ dễ dàng nữa... Như đã ấn định sẵn, tôi cho một chiếc đi đầu, chiếc tôi đi thứ hai cùng với ông Tiểu Đoàn Trưởng, Việt cộng phục kích sẵn, bắn chiếc thứ ba, có lẽ chúng nghĩ là chiếc chỉ huy, với một dàn B40, xui cho anh em trên chiếc tàu, một trái B40 lại trúng ngay một HSQ đeo dàn đạn M79, khiến nguyên một Trung Đội ĐPQ bị nướng, một số văng xuống nước nhưng cũng không có ai trôi lênh đênh... May mắn,

nhân viên Hải Quân trên tàu thì không ai bị gì cả .. Chiếc tàu bị B40 vẫn chạy được về căn cứ HQ.. Tu bổ cấp kỳ xong, Duyên Đoàn đã phải neo chiếc tàu “ma” ngoài cửa sông vào đơn vị cả 3 tháng trời mặc cho mưa gió, vì ai cũng sợ với mùi tử thần của những người không may mắn đó.

Sau Duyên Đoàn tôi đổi về Y Tế Hạm Hàn Giang HQ401, Sĩ Quan Đệ Tam Hải Hành và kiêm Chiến Tranh Chánh Trị. Phục vụ trên chiếc tàu này đã cho tôi được biết các vùng biển từ Thuận An đến Phú Quốc, các Hải Đảo, các con sông lớn khắp các miền Nam Việt Nam, và nhất là được hưởng các ngày vui về bên các anh chị em Quốc Gia Hành Chánh, Đại Học Văn Khoa, một số các Trường Trung Học v.v.... Bộ Tư Lệnh Hạm Đội gần Bộ Tư Lệnh Hải Quân Sài Gòn, nên mỗi khi tôi có việc vào BTL đều ghé thăm Thầy Nguyễn Chí Thành, dạy Vạn Vật , để được Thầy đưa lên Câu Lạc Bộ uống ly cà phê ấm lòng tình Thầy Trò. Có lần gặp William Casey (lúc này anh ta mặc đồ dân sự và làm việc ở Bộ Tư Lệnh HQ) đi ngang qua phòng Thầy làm việc, đang chào hỏi , Thầy vội cầm tay tôi kéo đi nhanh, rồi nói “Đừng nói chuyện với nó, nó là CIA đó..” Không biết Thầy có biết hẳn nói và nghe tiếng Việt rất là rành hay không !, hẳn biết tán cô giáo bằng tiếng Việt nữa đó ..... Tôi có giải thích với Thầy, hẳn cùng ở đơn vị với tôi một thời gian, nhưng Thầy cũng nhắc nhở đừng chơi với CIA, phiền phức lắm....

... Trở lại chuyện Vĩnh Bình, anh Tản cũng giới thiệu tôi với một số AET thuộc Tiểu Khu Vĩnh Bình. Các anh chăm sóc tôi rất chu đáo mỗi lần ghé thăm, muốn bao nhiêu Tiếp Liệu như đồ trăn, đồ vàng v.v.. là đưa đến kho lấy ngay.. còn có anh coi kho hàng rào sắt kẽm gai, cột sắt bảo tôi muốn bao nhiêu anh cũng ký cho về tha hồ tu bổ, tôi lắc đầu từ chối vì toàn là thứ nặng, mang lên tàu chắc tàu cũng chìm ... Cho đến giờ, tôi không còn nhớ được tên các anh ở TK Vĩnh Bình, kính mong các đàn anh có đọc những hàng chữ này xin bỏ qua cho.. Có hứa với các anh sẽ mang Cua Biển đến để AET nhậu một bữa thoải mái mà cũng không thực hiện được, thành thực xin lỗi đàn anh TK Vĩnh Bình và anh Phạm Ngọc Tản....

Trở lại câu chuyện đầu quân đi Hải Quân, sau khi trình diện Bộ Tư Lệnh Hải Quân ở Bạch Đằng, ba tôi đã cầm lá thư dày cộm của nhà Trường gửi, ông vào tận bến Bạch Đằng gặp tôi, chửi tôi thậm tệ...rồi vất lá thư vào sọt rác, ra về.... Làm tôi rất áy náy và cảm thấy ân hận và tội nghiệp cho sự vô vọng của ba mẹ tôi..

Rồi cũng đến ngày đi tàu ra quân trường Nha Trang thụ huấn hải nghiệp. Vừa mới vào cổng quân trường, đã được đàn anh chăm sóc thật kỹ lưỡng như cái mền rách. Khóa 18 chỉ có Ctsq Nguyễn Văn Tiến ( Anh hiện ở Iraq). Ngay hôm sau, tôi được chọn làm Trung Đội Phó, một đàn anh là Trung Đội Trưởng (Hệ thống tự chỉ huy như Võ Bị), rồi số Sinh Viên vô đầy đủ, làm Đại Đội Phó... Tôi đặc biệt được vị Sĩ Quan Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn SVSQ (TĐT) lưu ý chăm sóc một cách tận tình thật sự, ngay cả những bài soạn cho Sinh Viên học, ông đều muốn tôi lên văn phòng viết qua tờ giấy ấn mạnh, sâu nét, rồi đưa cho một ông Thượng Sĩ “già” mang đi quay “roneo (?)” (Thời đó là vậy), rồi phát cho đàn anh đàn em học mệt nghỉ. Sau khi Thủ Khoa giải đoạn Quân Sự, tôi cảm thấy mệt mỏi, có ý định bỏ cuộc. Nguyễn Đức Quang lại nhắc nhở “ CỜ ĐẾN TAY MÀY THÌ MÀY PHÁT ĐI, BỎ UỐNG, đã nửa đoạn đường rồi....”..Thường vị Sĩ Quan TĐT chọn là ra Thủ Khoa. Hai khoá trước đã cho thấy vậy, vì điểm hạnh kiểm do ông phê chuẩn rất là cao, mà tôi thì làm được việc.. (Tội nghiệp cho gia đình ông TĐT với vợ với hai đứa con đã chết ngay tại Quân Trường Hải Quân Nha Trang vào biển cô 30 tháng 4 năm 1975. Ông không hàng giặc và đã cùng gia đình mở kíp lựu đạn chết ngay trong cư xá của ông khi biết cộng

quân chuẩn bị chiếm Quân Trường. Coi như cả một đời hải nghiệp của ông là huấn luyện các SVSQ Hải Quân)... Một thật rồi, tôi đã bỏ cuộc ở giai đoạn hai...

Khi ở Duyên Đoàn có Ctsq Khuất Duy Thức về làm Tiếp Liệu, anh cùng lớp với tôi, bị rút TT2, anh được giữ lại Trường để học lại, sau khi đậu TT2, anh đi Thủ Đức rồi được chuyển qua Hải Quân trong kế hoạch bành trướng. Khuất phải nói thật hiền lành, lại rất đạo đức nên được anh em Duyên Đoàn thương mến..

Rời Duyên Đoàn, tôi về Y Tế Hạm Hàn Giang HQ401 thì có Ctsq Phạm Bá Tuất ra Trường 1969, SQHQ khóa Đặc Biệt, Ctsq Cao Quang Huy khoá 24 SQHQ. Có lần tàu về bến, tôi mượn được chiếc xe Yamaha của người bạn gái, tính chiều đi dạo quanh bến Bạch Đằng, em Cao Quang Huy đến hỏi mượn chiếc xe và nói “Em chỉ đi một chút trở về ngay”.. Đâu ngờ em đi đến trưa ngày hôm sau mới về, anh em nhìn nhau cười huề thông cảm thôi.. Dịp tàu đi làm công tác dân sự vụ ở dọc bờ biển cửa Thuận An, đi bờ, Huy rủ về nhà ở Thành Nội Huế, gặp ba mẹ Huy, ông bà rất hiền lành chất phác và mến thương con cháu, ông đã mời mỗi người vài ly rượu ngâm thuốc Bắc và dùng cơm tối, ngủ lại đêm.... Sáng sớm còn đang say ngủ, mấy đứa em của Huy, dạy sớm học bài thật rộn rã, thực sự tôi chưa được nghe các cô cậu học bài trong Miền Nam to như vậy, thế mới mới biết các cô các cậu Huế học hành siêng năng và rất thành công trên vấn đề học vấn. Nghe một lúc rồi cũng quen tai, chìm vào cơn ngủ lúc nào không hay .. Cho đến giờ tôi vẫn không quên hình ảnh thân thương hiếu khách của ba mẹ Huy đã dành cho chúng tôi. Huy hiện vẫn còn ở Việt Nam dù là dân biết lái tàu.

Sau này khi rời HQ401, tôi đi học Trung Cấp Tham Mưu tại Sài Gòn và trở về đi chiếc Giang Pháo Hạm Lôi Công HQ330, Hạm Phó, không có AET nào về tàu này và cho đến biển có 30 tháng 4 năm 1975 đã đi với cuộc hành trình từ Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Duyên Hải (Tàu tăng phái Phú Quốc trước một tháng mất nước), ghé Singapore, nửa đường đi Úc Đại Lợi, rồi quyết định đi Subic Bay Phi Luật Tân sau 16 ngày lênh đênh trên biển thật lạnh...mang theo trên tàu gần 300 quân dân cán chính sống trên Phú Quốc.

“Mười thằng trời con” được khóa đàn anh Hải Quân phong cho 10 TSQ chúng tôi vì thằng nào cũng là đai nâu cấp I hoặc đai đen Thái Cực Đạo, nhất là Ctsq Đào Trung Dũng khi bị phạt đã chiến cầm súng toan đánh đàn anh tưởng ra Trường Trung Sĩ, nếu không có Ctsq đàn anh Nguyễn Văn Tiến đưa đầu đảm bảo cho Dũng thì xong rồi. Bởi vậy Dũng còn có tên là DŨNG LIÊU mà khóa đặt cho.....Chúng tôi cũng được nghe đàn anh kể về sức chịu đựng huân nhục của Ctsq Nguyễn Văn Tiến, rất là than phục và ngưỡng mộ anh.. Ctsq Võ Bửu Khai, khoá 16 SVSQHQ, đã quay một SVSQ khoá 17 không hiểu sao anh đó chết ( Mắc bệnh hiểm nghèo mà không ai biết không chừng). Khi anh Tiến vào thì bị khóa 17 chặn sóc anh rất là chân tình và kỹ lưỡng, quay cả ngày lẫn đêm, rồi đôi khi anh bị quay lên ( có nghĩa là giờ đang ngủ đêm không được quay đàn em nữa mà anh vẫn bị lôi cổ ra quay tiếp).. Anh đã chịu đựng suốt mùa huấn nhục, vì vậy chúng tôi cũng không ngạc nhiên khi biết anh đã mang đai đen Thái Cực Đạo tại Trường Hải Quân.. Anh em TSQ ai cũng biết là Lớp Đệ Nhất niên khóa 1967 mà anh theo học tại Trường Mẹ, chống đối không chịu học Thái Cực Đạo...

Ngày mất nước, 9 thặng vào tù, một mình tôi qua đất Mỹ ...vậy là “Bù 9 Nhất 10”...

Có những bạn cùng lớp Đệ Nhất 1967-1968 sau kỳ thi Tú Tài phải đi Sĩ Quan Thủ Đức. Người mà tôi than phục nhất là Ctsq Lương Văn Lành (hiện ở Úc Châu), anh tốt nghiệp khóa 6/1968

Thủ Đức. Dáng người trung bình, rất hiền lành.. Sau khi ra Trường, anh đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như từ Trung Đội Trưởng đến Đại Đội Trưởng Trinh Sát Trung Đoàn và Sư Đoàn 21 Bộ Binh... Tháng 10 năm 1973 đã đảm nhận chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng TĐ3/33 Sư Đoàn 21/BB , và chức vụ sau cùng anh là Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 3/33/21BB.. Sau 30 tháng 4 năm 1975, anh rời đơn vị, xa chiến hữu với niềm uất hận chí trai chưa phi, để đêm ngày anh vẫn nhớ về năm xưa với câu “Tiểu Đoàn 3/31 Beo Gấm U Minh là tập hợp những chàng trai thích phong sương và yêu cuộc đời chinh chiến”.. Chúng tôi những người cùng trang lứa , cùng lớp với với anh và hãnh diện là một , duy nhất là người mang cấp bậc Thiếu Tá trẻ và sớm nhất của Liên Lớp Đệ Nhất 1967-1968.

Rồi cũng phải nhắc đến Ctsq Trang Văn Thành là người hùng Phi Công Trưởng phi cơ AC119K của Phi Đoàn Vận Tải Cơ Chiến Đấu tân lập Tinh Long 821. Anh và bảy Dũng Sĩ Không Quân đã dũng cảm bay trên bầu trời Sài Gòn dũng cảm quyết chiến với cộng sản và đã tử trận cùng phi Hành Đoàn của Thành trong ngày 29 tháng 4 năm 1975. Trang Văn Thành là người không khuất phục định mệnh, không khoanh tay chờ địch dập pháo sát hại, không ngồi yên đợi kẻ thù tràn đến tàn sát với lời “Còn nhân viên, còn phi cơ, còn súng đạn..phải chiến đấu đến cùng”. Thù cha phải trả vì cha của Thành đã bị Việt cộng giết khi anh còn nhỏ, và đã nhận Trường TSQ Vũng Tàu là nơi trui luyện anh để trở thành một Sĩ Quan kiên cường, thà chết không hàng giặc cộng...

Có những anh em lúc trong Trường rất là hiền lành, khi ra Trường lại là những Sĩ Quan rất cứng cỏi, oai hùng và đánh giặc rất là lì lợm..Rất tiếc là tôi đã không biết hết để nhắc về những người anh em, hy vọng các bạn cùng Liên Lớp bổ túc giùm trong tương lai...

Với giòng thời gian cô đọng, , nghĩ sao viết vậy, không có chuẩn bị đầu đuôi mà chỉ mong đóng góp kịp cho Đặc San NTD và xin quý AET chầm dứt ở đây. Kính mong quý AET thông cảm và thứ lỗi cho những sơ sót... Trước thềm năm mới Xuân Mậu Tý 2008, xin thân kính chúc AET và Gia Đình một năm mới an khang, thịnh đạt, và mọi sự như ý.

Ctsq Nguyễn Hữu Duyệt  
(1963-1968)